Bài tập Thuế Giá trị gia tăng

Chào cả nhà. Mình đang gặp 1 vấn đề rất chi là nan giải. Đó là khi kiểm tra hđ đầu vào từ đầu năm đến giờ thì phát hiện có 2 tờ hóa đơn chưa kê khai. 1 tờ ở tháng 03/2007 và 1 tờ ở tháng 04/2007. hai tờ hóa đơn này số thuế cũng khá. hình như mình đọc ở đâu đó có hình thức xử lý đối với những trường hợp như thế này. nếu quá thời gian qui định mà muốn kê khai thì thủ tục như thế nào. giúp mình với cả nhà ơi. hu hu.....:bigok:

Theo luật thuế GTGT

quy định thì các HĐơn đầu vào trong thời hạn 3 tháng kể từ thời điểm phát hành mà không kê khai sẽ không được khấu trừ thuế nữa nhưng được tính vào chi phí(VD: HĐ mua hàng hóa -Tính cả phần thuế vào giá hàng nhập,HĐ chi phí tính cả phần thuế vào GTrị HHDV..). Theo TT60/2007 thì các hóa đơn mua hàng bình thường(Không có dòng tách thuế) không phải kê khai. Theo tôi tổng hợp 2 dữ kiện trên , bạn cứ hạch toán toàn bộ phần Gtrị thanh toán của 2 hóa đơn đó vào Tkhoản phù hợp và không cần kê khai điều chỉnh gì cả.

Nếu quá thời hạn 3 tháng kể từ thời điểm phát hành

mà bạn không kê khai sẽ không được khấu trừ thuế nữa. Bạn đừng quá lo lắng, hãy cho vào chi phí nhé!

Hai hóa đơn của bạn đã quá thời hạn 3 tháng để được khấu trừ thuế, vì vậy phần thuế GTGT của hai hóa đơn trên bạn được tính vào chi phí hoạt động trong kỳ mà không cần phải kê khai gì thêm.

Bạn ơi bạn tham khảo thêm công văn số 3758/TCT- KK ngày 13 tháng 9 năm 2007 của bộ TC(Tổng cục thuế) về kê khai, khấu trừ, thuế GTGT đầu vào đối với Hóa đơn kê khai Chậm quá 3 tháng bạn nhé.công văn đó nói rỏ rồi bạn nhé.

Với trường hợp quá 3 tháng mà ko kê khai thuế đầu vào bạn vẫn có thể kê khấu trừ thuế bằng cách liên lạc với bên bán hàng đề nghị họ cho xác nhận là đã viết hóa đơn cho bên bạn,kèm theo xác nhận của chi cục thuế bên bán là bên bán đã kê khai hóa đơn này.Bạn sẽ phải nộp phạt hành chính(tùy theo giá trị của hóa đơn) đây là mình được cán bộ chi cục thuế quận Long Biên trả lời.Bạn có thể gửi công văn hỏi cho chính xác.

Chào cả nhà. Mình đang gặp 1 vấn đề rất chi là nan giải. Đó là khi kiểm tra hđ đầu vào từ đầu năm đến giờ thì phát hiện có 2 tờ hóa đơn chưa kê khai. 1 tờ ở tháng 03/2007 và 1 tờ ở tháng 04/2007. hai tờ hóa đơn này số thuế cũng khá. hình như mình đọc ở đâu đó có hình thức xử lý đối với những trường hợp như thế này. nếu quá thời gian qui định mà muốn kê khai thì thủ tục như thế nào. giúp mình với cả nhà ơi. hu hu.....:bigok:

Trong thời hạn 3 tháng bạn không kê khai thì 2 tờ hóa đơn trên bạn chỉ đưa vào chi phí thôi, không được khấu trừ thuế GTGT.

Nếu số thuế quá lớn, bạn có thể làm văn bản gửi lên Cục thuế đề nghị cho phép đơn vị được khấu trừ (với điều kiện duy nhất: đơn vị gặp hoàn cảnh bất khả kháng chưa thể kê khai kịp thời, phải chứng minh được nha). Bạn tham khảo công văn dưới đây.

Với trường hợp quá 3 tháng mà ko kê khai thuế đầu vào bạn vẫn có thể kê khấu trừ thuế bằng cách liên lạc với bên bán hàng đề nghị họ cho xác nhận là đã viết hóa đơn cho bên bạn,kèm theo xác nhận của chi cục thuế bên bán là bên bán đã kê khai hóa đơn này.

Cái này không giúp gì được cho bên mua đâu bạn.

Bạn sẽ phải nộp phạt hành chính(tùy theo giá trị của hóa đơn) đây là mình được cán bộ chi cục thuế quận Long Biên trả lời.Bạn có thể gửi công văn hỏi cho chính xác.

Nộp phạt hành chính ở điểm nào vậy bạn?

tháng 8 vừa rồi em cũng kê khai 1 HD GTGT từ tháng 5, em tưởng cứ trong hạn 03 tháng thì đc kê chứ ko bị phạt gì cả. Thế hóa ra là bị phạt a?hic. chết
Nếu nó hoàn toàn hợp lệ và nằm trong hạn 3 tháng thì em kê khai bình thường làm sao mà bị phạt được, chỉ có quá hạn thì vẫn được kê khai nhưng không được khấu trừ thuế mà tính vào chi phí thôi!

Sao lại đc kê khai nhưg ko đc khấu trừ ạ? vì nếu đã kê khai vào thì sẽ làm tăng VAT đc khau trừ lên mà?em ko hiểu lắm.mà bây giờ em lại phát hiện ra một lỗi sai của em nữa đây. đó là khi kê HD tháng 5 đó vào tháng 8 thì trong tờ khai phải ghi số tăng đó vào mục "điều chỉnh tăng" nhưng em lại gộp tất cả vào"HH, dvu mua vào trong kỳ". hic.cty em chưa có phần mềm phải tự đánh nên mới có sai sót vậy. Giờ em phải làm gì đây?help me

Sao lại đc kê khai nhưg ko đc khấu trừ ạ? vì nếu đã kê khai vào thì sẽ làm tăng VAT đc khau trừ lên mà?em ko hiểu lắm.mà bây giờ em lại phát hiện ra một lỗi sai của em nữa đây. đó là khi kê HD tháng 5 đó vào tháng 8 thì trong tờ khai phải ghi số tăng đó vào mục "điều chỉnh tăng" nhưng em lại gộp tất cả vào"HH, dvu mua vào trong kỳ". hic.cty em chưa có phần mềm phải tự đánh nên mới có sai sót vậy. Giờ em phải làm gì đây?help me

Cái HĐ quá thời hạn 03 tháng này là kê khai vào trong chi phí mà chị. Chứ đâu có đc kê khai thuế khấu trừ. Còn cái HĐ tháng 5 kê vào T8 thì đâu fải làm điều chỉnh j nhỉ??? Trừ fi T5 chị kê khai sai, sang T8 mới fải điều chỉnh thì mới cần làm mục "điều chỉnh" chứ?

Cái HĐ quá thời hạn 03 tháng này là kê khai vào trong chi phí mà chị. Chứ đâu có đc kê khai thuế khấu trừ. Còn cái HĐ tháng 5 kê vào T8 thì đâu fải làm điều chỉnh j nhỉ??? Trừ fi T5 chị kê khai sai, sang T8 mới fải điều chỉnh thì mới cần làm mục "điều chỉnh" chứ?

ý chị ko phải là làm bảng điều chỉnh gì mà em nhìn lại tờ khai thuế ấy, ở mục[18],[19] thì

số tiền của HD tháng 5 sẽ ghi vào đấy. nhưng chị lại gộp tổng giá trị các hóa đơn t8 với cái tháng 5 này vào [12],[13].Chị nghĩ thế là sai nên mới hỏi mọi người.hic

Chào mọi người. em mới vào nghề nên còn nhiều cái không biết mong mọi người giúp đỡ em với nhé.em sẽ cảm ơn nhiều nhiều.
em dang làm báo cáo thuế tháng 4, nhưng bây jờ mới nhận được hoá đơn VAT của tháng 1 và tháng 3.bây giờ em ko biết phải sử lý thế nào với số hoá đơn mới nhận được đó

---

vunguyen
16-05-2008, 11:49 PM
Chào mọi người. em mới vào nghề nên còn nhiều cái không biết mong mọi người giúp đỡ em với nhé.em sẽ cảm ơn nhiều nhiều.
em dang làm báo cáo thuế tháng 4, nhưng bây jờ mới nhận được hoá đơn VAT của tháng 1 và tháng 3.bây giờ em ko biết phải sử lý thế nào với số hoá đơn mới nhận được đó

hóa đơn tháng 1 thì quá thời hạn kê khai nên bạn chỉ đưa số tiền thuế đó vào thẳng chi phí luôn nhé. Còn hóa đơn tháng 3 thì bạn kê khai khấu trừ thuế bình thường thôi

---

cattien
16-05-2008, 11:51 PM
Chào mọi người. em mới vào nghề nên còn nhiều cái không biết mong mọi người giúp đỡ em với nhé.em sẽ cảm ơn nhiều nhiều.
em dang làm báo cáo thuế tháng 4, nhưng bây jờ mới nhận được hoá đơn VAT của tháng 1 và tháng 3.bây giờ em ko biết phải sử lý thế nào với số hoá đơn mới nhận được đó

Hóa đơn VAT thì bạn được khai thuế và khấu trừ trong vòng 3 tháng (nếu ko có sự cho phép khác của cơ quan thuế). Như vậy hóa đơn tháng 1 thì bạn khai thuế nhưng ko đc khấu trừ thuế đầu vào của hđơn này, hóa đơn tháng 3 thì khai thuế bình thường vì còn trong thời hạn 3 tháng

---

thao88
16-05-2008, 11:58 PM
báo cáo chung với bảng mua vào của tháng 4 ạ.

---

vunguyen
17-05-2008, 12:02 AM
báo cáo chung với bảng mua vào của tháng 4 ạ.

đúng rồi và ngày hóa đơn vẫn ghi là ngày của tờ hóa đơn tháng 3 đó

---

muontennguoi
17-05-2008, 01:10 AM
Tờ hóa đơn tháng 1 vẫn còn kịp kê khai khấu trừ trong tờ khai kỳ tháng 4 vì chưa vượt quá 3 tháng.

---

dongminhkh
17-05-2008, 08:22 AM
Tờ hóa đơn tháng 1 vẫn còn kịp kê khai khấu trừ trong tờ khai kỳ tháng 4 vì chưa vượt quá 3 tháng.

giả sử HD đó ghi ngày 01/01 nhưng đến ngày 10/04 mới ghi sổ kế toán, vậy là trên 90 ngày. Bác tính sao?

Lão Phù Thủy
17-05-2008, 08:48 AM
giả sử HD đó ghi ngày 01/01 nhưng đến ngày 10/04 mới ghi sổ kế toán, vậy là trên 90 ngày. Bác tính sao?

Cái này tính theo tháng hay theo ngày ạ? Em tưởng chỉ có quy định HD đầu vào không quá 3 tháng kể từ tháng phát hành HD đến tháng kê khai thôi chứ ạ:confuse1:

---

chewingum
17-05-2008, 08:57 AM
Hóa đơn tháng 3 thì không có vấn đề gì. Còn HĐ tháng 1 bạn đưa vào hạch toán trong tháng 3 đi, sau đó kê khai trong tháng 04. Nếu bạn lập báo cáo thuế rồi thì lập lại rồi lên thuế đổi lại. Thời gian kê khai của tháng 4 vẫn còn mà.

---

loantran
17-05-2008, 09:13 AM
Hóa đơn tháng 3 thì không có vấn đề gì. Còn HĐ tháng 1 bạn đưa vào hạch toán trong tháng 3 đi, sau đó kê khai trong tháng 04. Nếu bạn lập báo cáo thuế rồi thì lập lại rồi lên thuế đổi lại. Thời gian kê khai của tháng 4 vẫn còn mà.

Hok được đâu bạn ơi, theo mình biết hóa đơn GTGT chỉ được kê khai khấu trừ thuế trong vòng 3tháng thôi, nên hóa đơn t1 đưa luôn tiền thuế vào chi phí, còn hóa đơn t3 thì báo cáo trong tháng t4.

---

vansi200780
17-05-2008, 09:53 AM
Hóa đơn tháng 01 và tháng 03 đều kê khai được cả, vẫn được khấu trừ thuế nhé mấy người.
Thân chào

Hiền Triết
17-05-2008, 10:01 AM
Hóa đơn tháng 01 và tháng 03 đều kê khai được cả, vẫn được khấu trừ thuế nhé mấy người.
Thân chào

Làm theo Pác vansi là Ok. Kê khai bình thường.
Thân !

tiger2774
17-05-2008, 11:55 AM
Tờ hóa đơn tháng 1 vẫn còn kịp kê khai khấu trừ trong tờ khai kỳ tháng 4 vì chưa vượt quá 3 tháng.

Chào mọi người. em mới vào nghề nên còn nhiều cái không biết mong mọi người giúp đỡ em với nhé.em sẽ cảm ơn nhiều nhiều.
em dang làm báo cáo thuế tháng 4, nhưng bây jờ mới nhận được hoá đơn VAT của tháng 1 và tháng 3.bây giờ em ko biết phải sử lý thế nào với số hoá đơn mới nhận được đó

Tháng 3 kê bình thường, tháng 1 không được phép kê khai khấu trừ.

chewingum
17-05-2008, 12:14 PM
Tháng 1 vẫn kê được. MÌnh làm hoài

tiger2774
17-05-2008, 12:17 PM
Tháng 1 vẫn kê được. MÌnh làm hoài

Làm hoài nhưng chưa bị lôi ra ngoài phải không xinh-gum. Đi đêm có ngày gặp ma đó, xem lại Luật thuế GTGT nhé.

vansi200780
17-05-2008, 12:17 PM
Tháng 3 kê bình thường, tháng 1 không được phép kê khai khấu trừ.

Kê khai luôn tháng 01 nữa bác cọp à.
Thân chào

tiger2774
17-05-2008, 12:21 PM
Kê khai luôn tháng 01 nữa bác cọp à.
Thân chào

Có đúng với quy định của Luật thuế GTGT, Nghị định 158, Thông tư 32 không Vansi?

hanhhariki
17-05-2008, 12:57 PM
Thời hạn hóa đơn kê khai đề được khấu trừ thuế tối đa là 3 tháng. Nếu hóa đơn của bạn có thời gian dưới 90 ngày (kể từ ngày xuất hóa đơn đến ngày bạn kê khai) thì vẫn đực kê khai vào T:confuse1:04 và đực khấu trừ thuế

chewingum
17-05-2008, 02:54 PM

Thuế kiểm tra mình nhiều lần rồi. Hóa đơn phát sinh tháng này dĩ nhiên tháng sau mới kê khai.

---

nss.nhuquynh
17-05-2008, 03:46 PM
theo em trước kia em cũng có hóa đơn về chậm vậy thì hóa đơn tháng 01 chỉ được ghi nhận vào chi phí thôi còn hóa đơn tháng 03 thì vẫn được kê khai vào bảng kê để tính thuế đầu vào được khấu trừ(bảng kê tháng 04)

Dragon489
17-05-2008, 05:30 PM
Có đúng với quy định của Luật thuế GTGT, Nghị định 158, Thông tư 32 không Vansi?

Anh Đức ơi! Vậy cái công thức tính số tháng HĐ được phép kê khai khấu trừ thuế GTGT như thế nào ạ? Anh ghi cái công thức đó ra để cho anh em đỡ mỗi người một ý:cheers1:

---

tuongvi_lc
17-05-2008, 09:03 PM
hjx người bảo được người thì bảo k .HD thang 1 thì cho vào chi phí , còn thagn 3 thì kê khai bình thường

---

tiger2774
18-05-2008, 10:39 PM
Thuế kiểm tra mình nhiều lần rồi. Hóa đơn phát sinh tháng này dĩ nhiên tháng sau mới kê khai.

Tháng sau kê khai, nhưng là cho kỳ tháng vừa rồi nhé. Ví dụ hóa đơn tháng 1 phát sinh, tháng 2 có kê khai thì cũng là hồ sơ khai thuế kỳ tháng 1 mà thôi.

---

tiger2774
18-05-2008, 10:47 PM
Anh Đức ơi! Vậy cái công thức tính số tháng HĐ được phép kê khai khấu trừ thuế GTGT như thế nào ạ? Anh ghi cái công thức đó ra để cho anh em đỡ mỗi người một ý:cheers1:

Em xem quy định dưới đây:

Trích Nghị định 158:

Thuế đầu vào được khấu trừ phát sinh trong tháng nào được kê khai, khấu trừ khi xác định số thuế phải nộp của tháng đó. Thời gian kê khai chậm nhất là 03 tháng kể từ thời điểm kê khai thuế của tháng phát sinh. Hóa đơn giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào quá thời hạn 03 tháng, cơ sở kinh doanh không được kê khai khấu trừ mà phải tính vào giá trị hàng hóa, dịch vụ, nguyên giá tài sản cố định hoặc chi phí kinh doanh.

Trích Thông tư 32:

Trường hợp hoá đơn GTGT hoặc chứng từ nộp thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ mua vào phát sinh trong tháng nhưng chưa kê khai kịp trong tháng thì được kê khai khấu trừ vào các tháng tiếp sau, thời gian tối đa là 03 tháng kể từ thời điểm kê khai của tháng phát sinh.

Tháng 1 phát sinh chứng từ đầu vào, không cần biết em nộp hồ sơ khai thuế tháng 1 vào ngày nào, nhưng theo quy định ở trên thì được kê khai kỳ 1, 2, 3.

---

muontennguoi
19-05-2008, 01:03 AM
Nhưng mà cả trong NĐ lẫn trong TT đều có kết cấu rất rõ ràng.
Trong NĐ chia ra 2 câu:
- Phát sinh tháng nào thì khai tháng đó.
- Nếu không kịp khai thì khai bổ sung. Tối đa 3 tháng.

Cả về sau TT60 cũng vẫn tuân thủ nguyên tắc đó.
Luật Thuế GTGT mới sắp tới cũng sẽ như thế: nguyên tắc là phát sinh tháng nào khai tháng đó, trể thì bổ sung. Do đó hạn 3 tháng là không còn cần thiết nữa. Nghĩa là trễ 8 tháng vẫn được khấu trừ.

Trở lại vấn đề TT32 và NĐ158 hiện hành:
- Câu 1: khai trong tháng là bình thường.
- Câu 2: khai trễ tháng thì hình thức khai bổ sung hiện tại là :"khai chung với tờ khai các tháng sau" - không bắt buộc tách riêng ra. Nhưng điều này sẽ có chút mâu thuẫn với TT60. Trong khi TT60 đã có cơ chế, mẫu biểu cho những chuyện khai trễ bằng mẫu 01/KHBS thì TT32 (cũ hơn) vẫn cho khai chung với tờ khai tháng sau.

Phát sinh tháng 1: khai tháng 1 -> là bình thường -> áp dụng câu 1 NĐ158 trích ở trên.
Phát sinh tháng 1 khai vào tháng 2,3,4 ..-> khai trễ -> áp dụng câu 2 (khai vào tháng 2,3,4 vẫn được khấu trừ; khai vào tháng 5,6,7... không được khấu trừ).

Dragon489
19-05-2008, 09:00 AM
Nhưng mà cả trong NĐ lẫn trong TT đều có kết cấu rất rõ ràng.
Trong NĐ chia ra 2 câu:
- Phát sinh tháng nào thì khai tháng đó.
- Nếu không kịp khai thì khai bổ sung. Tối đa 3 tháng.

Cả về sau TT60 cũng vẫn tuân thủ nguyên tắc đó.
Luật Thuế GTGT mới sắp tới cũng sẽ như thế: nguyên tắc là phát sinh tháng nào khai tháng đó, trể thì bổ sung. Do đó hạn 3 tháng là không còn cần thiết nữa. Nghĩa là trễ 8 tháng vẫn được khấu trừ.

Trở lại vấn đề TT32 và NĐ158 hiện hành:
- Câu 1: khai trong tháng là bình thường.

- Câu 2: khai trễ tháng thì hình thức khai bổ sung hiện tại là :"khai chung với tờ khai các tháng sau" - không bắt buộc tách riêng ra. Nhưng điều này sẽ có chút mâu thuẫn với TT60. Trong khi TT60 đã có cơ chế, mẫu biểu cho những chuyện khai trễ bằng mẫu 01/KHBS thì TT32 (cũ hơn) vẫn cho khai chung với tờ khai tháng sau.

Phát sinh tháng 1: khai tháng 1 -> là bình thường -> áp dụng câu 1 NĐ158 trích ở trên.
Phát sinh tháng 1 khai vào tháng 2,3,4 ..-> khai trễ -> áp dụng câu 2 (khai vào tháng 2,3,4 vẫn được khấu trừ; khai vào tháng 5,6,7... không được khấu trừ).

Đúng, kê khai thì tháng mấy kê khai cũng được nhưng vấn đề chỉ khác ở chỗ kê khai khấu trừ hay kê khai thông thường không khấu trừ mà thôi!:cheers1:

Nam Tước
19-05-2008, 09:04 AM
Chào mọi người. em mới vào nghề nên còn nhiều cái không biết mong mọi người giúp đỡ em với nhé.em sẽ cảm ơn nhiều nhiều.
em dang làm báo cáo thuế tháng 4, nhưng bây jờ mới nhận được hoá đơn VAT của tháng 1 và tháng 3.bây giờ em ko biết phải sử lý thế nào với số hoá đơn mới nhận được đó

Các pác cứ cãi nhau ỏm tỏi cả lên làm cho em nó không biết đường đâu mà lần.
Thôi thì tôi có mấy câu này nói ra các pác xem thử coi có hợp lý không :
- Thao88 :
+ HĐ tháng 03 thì vẫn kê khai bình thường trong kỳ kê khai thuế tháng 04 hoặc tháng 05.
+ HĐ tháng 01 thì rắc rối 1 chút : Nếu HĐ này có giá trị nhỏ và CQ Thuế nơi Cty Thao88 đăng ký hoạt động cũng "dễ chịu" thì cũng "có thể" kê khai vào kỳ 04/2008 vì thực ra có 1 số CQ Thuế vẫn cho mình kê khai, nhưng nếu làm theo đúng luật quản lý, kê khai thuế thì HĐ tháng 01 bạn không được kê khai để khấu trừ thuế. Còn nếu HĐ này có giá trị lớn hoặc nó nằm trong 1 HĐồng giao nhận hàng hóa nào đó mà bên người bán giao cho bạn trễ thì Thao88 có thể yêu cầu hủy tờ HĐ này và xuất lại tời khác cho Cty Thao88. Nhưng nếu bên bán không đồng ý hủy HĐ này thì mình cũng có thể yêu cầu học làm cho 1 giấy xác nhận và mang lên CQ Thuế trình bài để được kê khai và khấu trừ thuế.
Thân !!!

---

anh khoa
19-05-2008, 09:27 AM
Hóa đơn T3 thì bạn vẫn kê khai bình thường, còn hóa đơn T1 tốt hơn hết là bạn kê khai nhưng không khấu trừ thuế đưa hết vào chi phí.

---

tiger2774
19-05-2008, 09:36 AM
Nhưng mà cả trong NĐ lẫn trong TT đều có kết cấu rất rõ ràng.
Trong NĐ chia ra 2 câu:
- Phát sinh tháng nào thì khai tháng đó.
- Nếu không kịp khai thì khai bổ sung. Tối đa 3 tháng.

Cái này đúng, nếu như đọc và hiểu rõ câu nói của văn bản.

Cả về sau TT60 cũng vẫn tuân thủ nguyên tắc đó.
Luật Thuế GTGT mới sắp tới cũng sẽ như thế: nguyên tắc là phát sinh tháng nào khai tháng đó, trể thì bổ sung. Do đó hạn 3 tháng là không còn cần thiết nữa. Nghĩa là trễ 8 tháng vẫn được khấu trừ.

Chừng nào có Luật thuế GTGT thay đổi cái cũ thì hẵng hay bác ui. Nhưng theo em vẫn sẽ có thời hạn đối với việc kê khai khấu trừ, chứ không có chuyện thích thì làm.

Trở lại vấn đề TT32 và NĐ158 hiện hành:
- Câu 1: khai trong tháng là bình thường.
- Câu 2: khai trễ tháng thì hình thức khai bổ sung hiện tại là :"khai chung với tờ khai các tháng sau" - không bắt buộc tách riêng ra. Nhưng điều này sẽ có chút mâu thuẫn với TT60. Trong khi TT60 đã có cơ chế, mẫu biểu cho những chuyện khai trễ bằng mẫu 01/KHBS thì TT32 (cũ hơn) vẫn cho khai chung với tờ khai tháng sau.

Bác lạc đề rồi, sao lại có chú 01/KHBS ở đây chứ? Và các mẫu biểu nữa, không liên quan gì cả.

Phát sinh tháng 1: khai tháng 1 -> là bình thường -> áp dụng câu 1 NĐ158 trích ở trên.
Phát sinh tháng 1 khai vào tháng 2,3,4 ..-> khai trễ -> áp dụng câu 2 (khai vào tháng 2,3,4 vẫn được khấu trừ; khai vào tháng 5,6,7... không được khấu trừ).

- Thứ nhất: đây không phải là khai trễ, bác không thể dùng chữ trễ vào đây, vì nó không đúng với thực tế văn bản. Mà là không trong thời gian quy định thì được phép khấu trừ. Ngoài thời hạn quy định thì không được khấu trừ.

- Thứ hai: cái 2, 3, 4 của bác là tháng hay kỳ thuế khai vậy? Nếu là kỳ thuế khai thì bác cho câu giải thích nhé.

---

tieuadau
08-07-2008, 08:45 PM
Chài ai mỗi người mỗi ý mình nghĩ tốt nhất lên CQT chủ quản của bạn tham vấn đi vì mình đọc thấy có chỗ CQT cho wa có chỗ thì k dc, mình mà bị giống bạn chắc mình nhức đầu chít lun ah...hic

---

muontennguoi
08-07-2008, 09:50 PM
Chừng nào có Luật thuế GTGT thay đổi cái cũ thì hẵng hay bác ui. Nhưng theo em vẫn sẽ có thời hạn đối với việc kê khai khấu trừ, chứ không có chuyện thích thì làm.\
Đến hôm nay thì rõ rồi: 6 tháng.

Bác lạc đề rồi, sao lại có chú 01/KHBS ở đây chứ? Và các mẫu biểu nữa, không liên quan gì cả.

Không lạc đề đâu.
Ý của người ta là xem xét các tình huống nhằm xác định: khai vào lúc nào thì được khấu trừ, khai lúc nào thì không được khấu trừ.
Vậy mà Hổ lại chyển nó thành: Khai vào tờ khai nào.
Ý tôi là chỉnh hướng: Khai vào tờ khai nào là nằm chỗ khác.

- Thứ nhất: đây không phải là khai trễ, bác không thể dùng chữ trễ vào đây, vì nó không đúng với thực tế văn bản. Mà là không trong thời gian quy định thì được phép khấu trừ. Ngoài thời hạn quy định thì không được khấu trừ.

- Thứ hai: cái 2, 3, 4 của bác là tháng hay kỳ thuế khai vậy? Nếu là kỳ thuế khai thì bác cho câu giải thích nhé.
- Thứ nhất: đã nói ở trên.
- Thứ hai: là kỳ thuế - tất nhiên với điều kiện bình thường : chưa trễ hạn của kỳ đó.

- Căn cứ tính thuế là giá tính thuế và thuế suất.

  + Giá tính thuế

  1. Đối với hàng hoá, dịch vụ là giá bán chưa có thuế GTGT cơ sở sản xuất kinh doanh khi bán hàng hoá, cung cấp dịch vụ phải ghi rõ trên hoá đơn các yếu tố theo quy định là giá bán chưa có thuế, thuế GTGT phải nộp và giá thanh toán (người mua phải trả cho người bán trong đó có cả thuế GTGT).
  Ví dụ: cơ sở X bán 100 đôi giầy, giá chưa có thuế là 300.000đ/ đôi. Vậy giá tính thuế là:
  100 đôi x 300.000đ / đôi = 30.000.000đ
  Thuế suất 10 %
  Thuế GTGT phải nộp: 30.000.000đ x 10 % = 3.000.000đ
  Giá thanh toán: 30.000.000đ + 3.000.000 = 33.000.000đ

  2.Đối với hàng hoá nhập khẩu tại cửa khẩu (cif) cộng với thuế nhập khẩu (nếu có)
  Ví dụ: cơ sở X nhập khẩu xe máy nguyên chiếc, giá nhập khẩu tại cửa khẩu (cif) là 26.000.000đ/ chiếc. Thuế suất nhập khẩu 50% vậy giá tính thuế của hàng xe máy nhập khẩu là 26.000.000đ + 26.000.000đ x 50% = 39.000.000đ. Nếu hàng nhập khẩu được miễn giảm thuế nhập khẩu thì giá tính thuế GTGT là giá nhập khẩu tại cửa khẩu cộng với thuế nhập khẩu theo mức thuế đã được miễn giảm.

  3. Đối với hàng hoá, dịch vụ dùng để trao đổi, sử dụng nội bộ, biếu tặng, giá tính thuế GTGT là giá tính thuế GTGT của hàng hoá, dịch vụ cùng loại hạc tương đương tại thời điểm phát sinh hoạt động này.
  Ví dụ: cơ sở x tặng cơ quan M 20 đôi giầy khi đó giá tính thuế GTGT là 20 đôi x 300.000đ/ đôi = 600.000đ

Thuế suất 10 % = thuế GTGT phải nộp: 6.000.000đ x 10 % = 600.000đ.

4. Đối với dịch vụ do phía nước ngoài cung cấp cho các đối tượng tiêu dùng ở Việt Nam thì giá chưa có thuế GTGT được xác định theo hợp đồng, trường hợp hợp đồng lại không xác định cụ thể số thuế GTGT phải nộp thì giá tính thuế GTGT là giá dịch vụ mà phía Việt Nam phải trả cho phía nước ngoài.
Ví dụ: Công ty X thuê 1 Công ty kiểm toán nước ngoài vào kiểm toán, giá thanh toán theo hợp đồng phải trả là 500 triệu đồng thì giá tính thuế GTGT của công ty A về dịch vụ này là 500 triệu đồng.

5.Đối với trường hợp cho thuê tài sản (không phân biệt tài sản và hình thức cho thuê) giá tính thuế là giá cho thuê chưa có thuế. Nếu cho thuê trong nhiều kỳ mà tiền thuê trả từng kỳ hoặc trả trước cho nhiều kỳ thì giá tính thuế GTGT là số tiền thuê đã trả giá tính thuế còn bao gồm cả các khoản phụ thu và phí thu thêm mà đơn vị cho thuê được hưởng.
Ví dụ 1: Tháng 1/1999 Công ty X cho thuê 1 ngôi nhà hợp đồng ghi rõ:
- Thời hạn thuê 5 năm
-Tiền thuê 200 triệu / năm
- Mỗi năm trả 1 lần vào tháng 1 hàng năm.
Giá tính thuế GTGT trong trường hợp này là 200 triệu đồng.
Ví dụ 2: cũng ví dụ trên nhưng hợp đòng ghi: trả 1 lần cho 5 năm. Thời gian trả tháng 1/1999.
Giá tính thuế GTGT trong trường hợp này là 1.000 triệu đồng.
Ví dụ 3: Cũng ví dụ 2, hợp đồng ghi thêm: bên cạnh thuê phải sửa chữa, nâng cấp nhà cho thuê với chi phí 100 triệu, Chi phí này bên đi thuê sẽ trả toàn bộ cùng với số tiền thuê nhà.
Giá tính thuế GTGT là 1.000 triệu đồng + 100 triệu = 1.100 triệu.
Trường hợp luật pháp có quy định về khung giá cho thuê thì giá tính thuế GTGT được xác định trong khung giá quy định.

6.Đối với hàng bán theo hình thức trả góp, giá tính thuế GTGT là giá bán chưa có thuế trả 1 lần không tính theo số tiền trả góp từng kỳ (không bao gồm khoản lãi trả góp).
Ví dụ: một cửa hàng bán xe máy trả góp, nếu trả ngay thì người mua phải trả là 30.000.000đ/ chiếc, nếu mua hình thức trả góp thì người mua phải trả ngay 10.000.000đ. Số còn lại trả đều trong 24 tháng, mỗi tháng trả 1.000.000đ/ Tổng số tiền người mua phải thanh toán là 34.000.000đ. Nhưng giá tính thuế trong trường hợp này chỉ là 30.000.000đ.

7. Đối với gia công hàng hoá, giá tính thuế GTGT là giá gia công chưa có thuế bao gồm: tiền công, nhiên liệu, động lực, vật liệu phụ và chi phí khác để gia công.
Ví dụ: Cơ sở X nhận gia công 1 lô hàng với tổng chi phí là:
- Nhân công: 100 triệu
- Điện nước: 10 triệu
- Xăng dầu: 30 triệu

Tổng cộng 140 triệu
Giá tính thuế GTGT là 140 triệu.

8. Đối với hoạt động xây dựng và lắp đặt, giá tính thuế GTGT là giá xây dựng, lắp đặt chưa có thuế GTGT. Trường hợp xây dựng, lắp đặt thực hiện thanh toán theo tiến độ thì giá tính thuế là giá thanh toán từng hạng mục công trình hoặc phần việc hoàn thành, bàn giao.
Ví dụ 1: Công ty xây dựng X nhận thầu xây dựng 1 khu chung cư. Tổng dự toán công trình là 500 tỷ đồng với phương thức chìa khoá chao tay. Tháng 10 /1 999 công trình đã hoàn thành bàn giao và bên giao thầu đã chấp nhận thanh toán theo giá tổng dự toán 500 tỷ.
- Giá tính thuế GTGT trong trường hợp là 500 tỷ đồng.
Ví dụ 2: cũng ví dụ trên nhưng công trình chia ra phần xây thô 200 tỷ, phần hoàn thiện 300 tỷ. Bên giao thầu chấp nhận thanh toán theo từng hạng mục.
- Tháng 3 hoàn thành phần xây dựng bên giao thầu chấp nhận thanh toán 200 tỷ giá tính thuế GTGT là 200 tỷ.
- Tháng 10/1999 xong phần hoàn thiện, bên giao thầu, chấp nhận thanh toán 300 tỷ.
Giá tính thuế GTGT là 300 tỷ.

9. Đối với hàng hoá, dịch vụ có tính đặc thù được dùng loại chứng từ thanh toán ghi giá thanh toán thì giá thanh toán là giá đã có thuế. Giá chưa có thuế làm căn cứ tính thuế GTGT được tính như sau:

$$\text{Giá thanh toán} = \frac{\text{Giá thanh toán}}{1 + (\%) \text{ thuế suất của hàng hoá DV đó}}$$

Ví dụ: Công ty vận tải hành khách X trong tháng 1/1999 nhận vận chuyển 1.000 lượt hành khách. Giá 1 vé 110.000đ/ lượt/ khách. Vậy tổng doanh thu (đã có thuế GTGT là):
1.000 lượt x 110.000 đ/ lượt = 110.000.000đ

$$\frac{110.000.000đ}{1 + (10\%)} = 100.000.000đ$$

10. Đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ hưởng tiền công, hoặc tiền hoa hồng như dịch vụ môi giới, đại lý... Thì giá tính thuế GTGT là tiền công hoặc tiền hoa hồng thu được từ hoạt động đó.
Ví dụ: Cơ sở A làm đại lý bán xe đạp tỷ lệ hoa hồng được hưởng 2 % trên doanh số. Tháng 1/1999 cơ năng bán được 200 xe đạp, giá (chưa có thuế GTGT) là 500.000đ/ chiếc.
Giá tính thuế GTGT của dịch vụ này ở cơ sở A là:
200 chiếc x 500.000đ/ c x 2 % = 2.000.000đ
Thuế xuất thuế GTGT luật thuế GTGT quy định 4 mức thuế suất 0 %, 5%, 10 %, 20 % và được Bộ tài chính quy định cụ thể trong Thông tư 89/ 1998/ TT - BTC ngày 27/6/1998

* Phương pháp tính thuế GTGT có 2 phương pháp .

1. Phương pháp khấu trừ thuế:

Phải sử dụng hoá đơn GTGT. Khi lập hoá đơn phải ghi đầy đủ, đúng các yếu tố quy định và ghi rõ: giá bán chưa có thuế, (kể cả phụ thu, phí ngoài giá bán (nếu có) thuế GTGT, tổng giá thanh toán:
Số thuế GTGT phải nộp được tính theo công thức
Số thuế GTGT phải nộp = Thuế GTGT đầu ra - Thuế GTGT đầu vào
Trong đó:
Thuế GTGT đầu ra = giá tính thuế x Thuế suất
Trường hợp hoá đơn không ghi rõ các chi tiết (giá bán chưa có thuế, thuế GTGT và tổng số tiền thanh toán) thì giá tính thuế là số tiền người mua phải thanh toán đồng thời đơn vị mua hàng cũng không được khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với trường hợp này.

Thuế GTGT đầu vào là số thuế GTGT được ghi trên hoá đơn GTGT của hàng hoá, dịch vụ mà cơ sở mua vào hoặc chứng từ nộp thuế GTGT của hàng hoá nhập khẩu.

Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ theo quy định cụ thể
+ Chỉ được khấu trừ thuế GTGT đầu vào của hàng hoá dịch vụ dùng vào sản xuất kinh doanh hàng hoá dịch vụ chưa thuế GTGT.
+ Thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ dùng cho sản xuất kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT phát sinh mua vào trong tháng nào thì được khấu trừ toàn bộ khi xác định số thuế phải nộp của tháng đó không phân biệt đã xuất dùng hay chưa xuất dùng.

* Một số điểm lưu ý:

Nếu số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ lớn hơn số thuế GTGT đầu ra thì chỉ được khấu trừ thuế GTGT đầu vào bằng thuế gtgt đầu ra của tháng đó. Số thuế GTGT đầu vào còn lại được khấu trừ tiếp vào kỳ tính thuế sau (hoặc được xem xét hoàn thuế theo quy định).

Trường hợp hàng hoá dịch vụ mua vào đồng thời dùng để sản xuất kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT và không chịu thuế GTGT, thì số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ là số thuế GTGT của hàng hoá, dịch vụ mua vào dùng để sản xuất kinh doanh dịch vụ, hàng hoá chịu thuế GTGT. Nếu không hạch toán riêng được thuế đầu vào cho từng loại thì thuế GTGT được khấu trừ theo tỷ lệ (%) trên doanh số bán ra của hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT so với tổng hàng hoá, dịch vụ bán ra trong tháng của cả 2 loại hàng hoá, dịch vụ.

Trường hợp số thuế GTGT không được khấu trừ có giá trị lớn thì tính vào giá vốn hàng hoá bán ra trong kỳ tương ứng với doanh thu trong kỳ, số cònlại tính vào giá vốn hàng bán của kỳ sau.

Trường hợp cơ sở sản xuất chế biến, mua nguyên liệu là nông, lâm, thuỷ sản chưa qua chế biến của người sản xuất bán ra không có hoá đơn thì sẽ được khấu trừ thuế đầu vào theo tỷ lệ % trên giá trị hàng hoá mua vào. Song điều này không áp dụng đối với trường hợp các sản phẩm này được làm nguyên liệu để sản xuất, chế biến hàng xuất khẩu.

Trường hợp cơ sở kinh doanh mua hàng hoá, dịch vụ dùng vào hoạt động kinh doanh hàng hoá, dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT (hoạt động sự nghiệp, dự án, hoạt động văn hoá...) thì số thuế GTGT đầu vào được tính vào giá trị vật tư, hàng hoá, dịch vụ mua vào.

Thuế GTGT đầu vào của TSCĐ được quy định và khấu trừ như sau:

1.Đối với cơ sở kinh doanh có đầu tư mở rộng, đầu tư chiều sâu, có thuế đầu vào của TSCĐ thì cũng được khấu trừ bình thường như đối với hàng hoá, dịch vụ khác. Nếu số thuế đầu vào của TSCĐ được đầu tư quá lớn, đã được cơ sở khấu trừ liên tục trong vòng 3 tháng mà số thuế chưa được khấu trừ vẫn còn lớn thì được quyền yêu cầu cơ quan thuế hoàn lại số thuế chưa được khấu trừ.
- Đối với cơ sở đầu tư mới, chưa có doanh thu bán hàng, chưa có thuế GTGT đầu ra, nếu thời gian đầu tư từ 1 năm trở lên thì cơ sở đầu tư mới được xem xét hoàn thức vào đầu năm tiếp theo.

2. Phương pháp trực tiếp trên GTGT:

Theo phương pháp này, số thuế GTGT phải nộp được xác định như sau:
Số thuế GTGT phải nộp = GTGT của hàng hoá dịch vụ chịu thuế bán ra x Thuế suất thuế GTGT của hàng hoá, dịch vụ tương ứng
Trong đó:
GTGT của hàng hoá dịch vụ chịu thuế GTGT = Giá thanh toán của dịch vụ hàng hoá bán ra - Giá thanh toán của hàng hoá, dịch vụ mua vào tương ứng

Giá thanh toán của hàng hoá, dịch vụ mua vào, bán ra là giá thực tế mua, bán ghi trên hoá đơn gồm cả thuế GTGT và các khoản phụ thu, phí thu thêm mà bên bán được hưởng, bên mua phải trả.

Giá thanh toán của hàng hoá, dịch vụ mua vào tương ứng được xác định bằng giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào mà cơ sở kinh doanh đã dùng cho sản xuất kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT bán ra.

Trường hợp cơ sở kinh doanh chỉ chứng minh đầy đủ được chứng từ hoá đơn hợp lệ của dịch vụ hàng hoá bán ra và xác định đúng được doanh thu trong kỳ nhưng không có đủ chứng từ hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ tương ứng thì GTGT được tính bằng công thức:

GTGT = Doanh thu x Tỷ lệ (%) GTGT tính trên doanh thu

Trường hợp cơ sở kinh doanh không hoặc chưa thực hiện đầy đủ hoá đơn mua, bán hàng hoá thì cơ quan thuế căn cứ vào tình hình thực tế, ấn định doanh thu và tỷ lệ (%) GTGT trên doanh thu.

GTGT xác định đối với 1 số ngành nghề như sau:

Đối với xây dựng, lắp đặt là chênh lệch giữa số tiền thu về xây dựng, lắp đặt trừ chi phí về vật tư, động lực... và 1 số phí mua ngoài khác để phục vụ xây dựng lắp đặt công trình, hạng mục công trình đó.

Đối với hoạt động vận tải là chênh lệch giữa số tiền thu về cước vận tải, bốc xếp trừ chi phí xăng dầu, phụ tùng thay thế và 1 số phí mua ngoài khác dùng cho hoạt động vận tải.

Đối với kinh doanh ăn uống là chênh lệch giữa tiền thu về bán hàng ăn uống, tiền phục vụ và các khoản thu khác trừ tiền mua hàng hoá, chi phí phục vụ mua ngoài dùng cho kinh doanh ăn uống.

Đối với hoạt động kinh doanh khác là chênh lệch giữa tiền thu về hoạt động kinh doanh trừ chi phí về hàng hoá, dịch vụ mua ngoài để thực hiện hoạt động kinh doanh đó.

Đăng ký và kê khai thuế được quy định tại chương 3 Luật thuế GTGT

Em mới tập làm kế toán nên có nhiều điều chưa biết mà không biết hỏi ai, nhân tiện nhờ các anh chị đã giàu kinh nghiệm giúp đỡ em với.
- Vào tháng 7/2008 em có bán hàng cho 1 công ty dầu khí ở Vũng Tàu và em đã kê khai thuế trên bảng kê bán ra, nay qua tháng 8 phải hủy hóa đơn này và xuất lại hóa đơn khác với lý do là tỷ giá sai, tỷ giá T7 là 16.882 và qua tháng 8 em xuất lại thì tỷ giá 16.502.vậy em phải khê khai như thế nào trong tháng 8 này!

---

ptm0412
13-09-08, 04:29 PM
Khai trong phụ lục 01-3 của phần mềm HTKK, kèm 1 bảng chi tiết (bằng Excel). Bản Excel này mình có mẫu nhưng tìm chưa ra, để sau nhé.

---

trungkien2187
13-09-08, 07:01 PM
vậy mình có phải kê tờ khai xuất tháng này và tờ hủy tháng trước lên bảng kê PL01-1/GTGT trong tháng 8 này không bạn? bạn có biết bản Excel đó của thông tư nào không? cố gắng giúp em nhé!

---

ptm0412
13-09-08, 08:33 PM

vậy mình có phải kê tờ khai xuất tháng này và tờ hủy tháng trước lên bảng kê PL01-1/GTGT ?

Phụ lục 01-3 sẽ chuyển vào mục 34, 35 (tăng) hoặc 36, 37 (giảm) của tờ khai 01.
Phụ lục 01-1 vẫn liệt kê hoá đơn xuất kỳ này. Phụ lục 01-3 ghi giảm nguyên tờ hđ kỳ trước.

Mẫu tờ chi tiết bạn thử hỏi Bác KTGG, tôi đang nghỉ làm và không có mẫu ở nhà.

Kế Toán Già Gân
15-09-08, 09:49 AM
vậy mình có phải kê tờ khai xuất tháng này và tờ hủy tháng trước lên bảng kê PL01-1/GTGT trong tháng 8 này không bạn? bạn có biết bản Excel đó của thông tư nào không? cố gắng giúp em nhé!

Bạn xem ở topic do chị handung107 post tại topic Hệ thống văn bản, sổ sách, biểu mẫu, chứng từ dành cho kế toán Thông tư 60 và các biểu mẫu
(http://www.giaiphapexcel.com/forum/showpost.php?p=39210&postcount=1)
Giải nén file và tìm mẫu
Mẫu số 01/KHBS - Bản giải trình khai bổ sung, điều chỉnh

Nguồn webketoan.vn do tác giả boloncon viết
CÁC TRƯỜNG HỢP ĐIỀU CHỈNH TỜ KHAI THUẾ GTGT
Trong diễn đàn, các anh, chị có nhiều vướng mắc về khai bổ sung điều chỉnh khi có phát sinh khai điều chỉnh số liệu trên tờ khai thuế GTGT.
Trong tài liệu hướng dẫn kê khai do cơ quan thuế hướng dẫn kèm theo HTKK1.3.0 hướng dẫn phần khai bổ sung không nhiều.
Theo TT60/2007/TT-BTC, CV 3267/TCT-CS và qua tổng hợp cách kê khai các anh, chị đã thảo luận trên diễn đàn. tôi tổng hợp một số trường hợp phải khai bổ sung, điều chỉnh tờ khai và cách khai bổ sung để các anh, chị tham khảo.

Khai bổ sung phải theo nguyên tắc:
- Các trường hợp điều chỉnh số liệu trên tờ khai do nguyên nhân chủ quan dẫn tới làm tăng số thuế GTGT phải nộp hoặc làm giảm số thuế GTGT được hoàn được khấu trừ thì không được kê khai số điều chỉnh này trên tờ khai thuế 01/GTGT mà thực hiện kê khai trên Giải trình khai bổ sung điều chỉnh 01/KHBS đồng thời phải nộp bổ sung số thiền thuế còn thiếu, số tiền phạt nộp chậm.
- Tại Giải trình khai bổ sung điều chỉnh 01/KHBS trong HTKK 1.3.0. Nếu điều chỉnh ở kỳ cùng kỳ khai thuế chọn kiểu khai: Thay thế; Nếu điều chỉnh ở kỳ khác với kỳ khai thuế chọn kiểu khai: Bổ sung
*TRƯỜNG HỢP KHAI ĐIỀU CHỈNH DẪN TỚI TĂNG SỐ THUẾ GTGT PHẢI NỘP
1-Điều chỉnh tờ khai do:Kê trùng hoá đơn GTGT đầu vào các tháng trước.
-Kê khai:Khai bổ sung trên Giải trình khai bổ sung, điều chỉnh phần I điều chỉnh tăng chỉ tiêu [23] của 01/KHBS-đồng thời nộp phạt tiền thuế nộp chậm.
-Như vậy: Số tiền thuế thực tế phải nộp kỳ này = số tiền nộp bổ sung + số tiền phạt nộp

chậm + số tiền thuế phải nộp trong kỳ
2-Điều chỉnh tờ khai do:Kê khai sai lỗi số học trên số thuế đầu vào các kỳ trước (số đã kê lớn hơn số thực tế).
-Kê khai:Khai bổ sung trên Giải trình khai bổ sung, điều chỉnh phần I điều chỉnh tăng chỉ tiêu [23] của 01/KHBS-đồng thời nộp phạt tiền thuế nộp chậm.
-Như vậy: Số tiền thuế thực tế phải nộp kỳ này = số tiền nộp bổ sung + số tiền phạt nộp chậm + số tiền thuế phải nộp trong kỳ
3-Điều chỉnh tờ khai do:Kê khai sai lỗi số học trên số thuế GTGT đầu ra các kỳ trước (số đã kê nhỏ hơn số thực tế).
-Kê khai:Khai bổ sung trên Giải trình khai bổ sung, điều chỉnh phần I điều chỉnh tăng chỉ tiêu [31] hoặc [33] (tuỳ theo thuế suất HHDV sửa) của 01/KHBS-đồng thời nộp phạt tiền thuế nộp chậm.
-Như vậy: Số tiền thuế thực tế phải nộp kỳ này = số tiền nộp bổ sung + số tiền phạt nộp chậm + số tiền thuế phải nộp trong kỳ
4-Điều chỉnh tờ khai do:Kê thiếu các hoá đơn GTGT đầu ra các tháng trước .
-Kê khai:Khai bổ sung trên Giải trình khai bổ sung, điều chỉnh phần I điều chỉnh tăng chỉ tiêu [31] hoặc [33] (tuỳ theo thuế suất HHDV sửa) của 01/KHBS-đồng thời nộp phạt tiền thuế nộp chậm.
-Như vậy: Số tiền thuế thực tế phải nộp kỳ này = số tiền nộp bổ sung + số tiền phạt nộp chậm + số tiền thuế phải nộp trong kỳ

* TRƯỜNG HỢP ĐIỀU CHỈNH DẪN ĐẾN GIẢM SỐ THUẾ GTGT PHẢI NỘP
5-Điều chỉnh tờ khai do:Kê thiếu các hoá đơn GTGT đầu vào các tháng trước .
-Kê khai:Nếu <3 tháng kê bổ xung vào bảng kê HĐ đầu vào kỳ kê khai. Nếu >3 tháng: không được kê khai khấu trừ mà tính thuế vào chi phí
6-Điều chỉnh tờ khai do:Kê khai sai lỗi số học trên số thuế đầu vào các kỳ trước (số đã kê nhỏ hơn số thực tế).
-Kê khai:Khai số điều chỉnh giảm số thuế GTGT phải nộp mục II-Điều chỉnh giảm của 01/KHBS, chọn mã [23] (số đã khai trước sẽ được tự động nhẩy từ bảng kê vào; số sau khi điều chỉnh cũng tự động nhẩy đ/c ngược lại [23]
Sau đó tổng hợp trên cột Số thuế GTGT điều chỉnh giảm trên 01-3/GTGT.
Số cộng tổng đ/c giảm trên 01-3/GTGT được đưa vào [37] của 01/GTGT kỳ kê khai thuế
7-Điều chỉnh tờ khai do:Kê trùng hoá đơn GTGT đầu ra các tháng trước.
-Kê khai:Khai số điều chỉnh giảm hoá đơn kê trùng trên mục II-Điều chỉnh giảm của 01/KHBS, chọn mã [31] nếu hoá đơn của hàng thuế 5%, chọn mã [33] nếu hoá đơn của hàng thuế 10%.(số đã khai trước sẽ được tự động nhẩy từ bảng kê vào; số sau khi điều chỉnh cũng tự động nhẩy đ/c ngược lại [31] hoặc [33] của 01/GTGT kỳ đ/c).
Sau đó tổng hợp trên cột Số thuế GTGT điều chỉnh giảm trên 01-3/GTGT.
Số cộng tổng đ/c giảm trên 01-3/GTGT được đưa vào [37] của 01/GTGT kỳ kê khai thuế
8-Điều chỉnh tờ khai do:Kê khai sai lỗi số học trên số thuế đầu ra các kỳ trước (số đã kê lớn hơn số thực tế).
-Kê khai:Khai số điều chỉnh giảm hoá đơn kê trùng trên mục II-Điều chỉnh giảm của 01/KHBS, chọn mã [31] nếu hoá đơn của hàng thuế 5%, chọn mã [33] nếu hoá đơn của hàng thuế 10%.(số đã khai trước sẽ được tự động nhẩy từ bảng kê vào; số sau khi điều chỉnh cũng tự động nhẩy đ/c ngược lại [31] hoặc [33] của 01/GTGT kỳ đ/c).
Sau đó tổng hợp trên cột Số thuế GTGT điều chỉnh giảm trên 01-3/GTGT.

Số cộng tổng đ/c giảm trên 01-3/GTGT được đưa vào [37] của 01/GTGT kỳ kê khai thuế
9-Điều chỉnh tờ khai do:Điều chỉnh giảm do nộp vãng lai ngoại tỉnh.
-Kê khai:Khai số nộp vãng lai trên 01-5/GTGT sau đó đưa vào [37] của 01/GTGT kỳ kê khai thuế
10-Điều chỉnh tờ khai do:Điều chuyển hàng đã mua phục vụ SXKD hàng không chịu thuế GTGT sang SXKD hàng chịu thuế GTGT.
-Kê khai:Khai số điều chỉnh trên phần II Điều chỉnh giảm mã [37] của 01/KHBS(số đã khai trước sẽ được tự động nhẩy từ bảng kê vào; số sau khi điều chỉnh cũng tự động nhẩy đ/c ngược lại [37] của 01/GTGT kỳ đ/c) sau đó tổng hợp trên cột Số thuế GTGT điều chỉnh giảm trên 01-3/GTGT.
Số cộng tổng đ/c giảm trên 01-3/GTGT được đưa vào [37] của 01/GTGT kỳ kê khai thuế

Bạn có thể xem tiếp tại diễn đàn http://www.webketoan.vn -=.,,-=.,,Bản giải trình khai bổ sung, điều chỉnh tại đây -=.,,-=.,,
(http://webketoan.vn/forum/showthread.php?t=45972&page=2)